**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày: 30/11/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Kiến
*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Nguyễn Hạ Tuấn
+ Ông Đặng Viết Côi

***-Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:*** Ông Trần Bá Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/HSST ngày 31/10/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2017/QĐXXST-HS ngày 16/11/2017 đối với các bị cáo:

1. **Đặng Văn T** - sinh năm 1979, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; con ông Đặng Minh M1 và bà Nguyễn Thị M2 (đều đã chết); có vợ Lê Thị Tám - SN 1978 và 03 con (lớn nhất SN 1998, nhỏ nhất SN 2015); tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/8/2017 đến ngày 02/9/2017 tại ngoại. Có mặt.

2. **Nguyễn Duy H** - sinh năm 1993, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; con ôngNguyễn Duy H1 và bà Nguyễn Thị H2t; có vợ Nguyễn Thùy H3 - SN 1994 (chưa có con); nhân thân: Năm 2012 bị TAND huyện Ứng Hoà xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích"; tiền án: Ngày 21/3/2016 bị TAND huyện Ứng Hoà xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 29/6/2016; tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 24/8/2017 đến nay. Có mặt theo lệnh trích xuất.

3. **Đặng Văn N** - sinh năm 1975, nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá 9/12; con ông Đặng Văn N1 (đã chết) và bà Đặng Thị N2; có vợ Nguyễn Thị N3 - SN 1980 và 02 con (lớn SN 2007, nhỏ SN 2010); tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/8/2017 đến ngày 27/8/2017 tại ngoại. Có mặt.

4. **Lê Xuân C** - sinh năm 1974, nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá 6/12; con ông Lê Văn C1 và bà Mai Thị C2; có vợ Đặng Thị C3 - SN 1979 và 04 con (lớn nhất SN 2000, nhỏ nhất SN 2014); tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày

24/8/2017 đến ngày 30/8/2017 tại ngoại. Có mặt.

5. **Nguyễn Văn Th** - sinh năm 1984, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; con ông Nguyễn Văn Th1 và bà Nguyễn Thị Th2 chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/8/2017 đến ngày 27/8/2017 tại ngoại. Có mặt.

6. **Đặng Văn T1** - sinh năm 1974, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; con ông Đặng Văn T2 và bà Nguyễn Thị T3 (đều đã chết); có vợ Mai Thị T4 - SN 1975 và 03 con (lớn nhất SN 1998, nhỏ nhất SN 2009); tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/8/2017 đến ngày 27/8/2017 tại ngoại. Có mặt.

*(Các bị cáo đều có nơi sinh và nơi cư trú tại: **thôn VN, xã VA, huyện UH, TP. Hà Nội;** đều là dân tộc **Kinh**, giới tính **Nam**, tôn giáo **không**, quốc tịch **Việt Nam**).*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ngô Văn G – sinh năm 1960 (Có mặt)

+ Mai Văn Nh – sinh năm 1983 (Có mặt)

+ Nguyễn Văn Q – sinh năm 1959 (Vắng mặt)

+ Đặng Văn P – sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Đều trú tại: thôn VN, xã VA, huyện UH, TP. Hà Nội.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/8/2017, Công an huyện Ứng Hoà phối hợp với Công an xã VA bắt quả tang tại nhà ở của Đặng Văn T ở thôn VN, xã VA,huyện UH,TP Hà Nội các đối tượng đang đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền tại 02 chiếu bạc dưới hình thức "Liêng" và "Chắn". Các đối tượng đánh "Liêng" tại phòng khách tầng 01 nhà T bị bắt giữ gồm có: Đặng Văn N, Đặng Văn T1, Lê Xuân C, Nguyễn Duy H và Nguyễn Văn Th; các đối tượng đánh "Chắn" tại tầng 02 nhà T gồm có: Ngô Văn G, Đặng Văn P, Nguyễn Văn Q và Mai Văn Nh. Tất cả các đối tượng đánh bạc tại 02 chiếu đều có hộ khẩu thường trú tại thôn VN, xã VA, huyện UH.

Vật chứng thu giữ:

- Chiếu bạc "Liêng" ở tầng 01: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 2.270.000đ; thu trên người các đối tượng 10.910.000đ (N 6.000.000đ, H 3.400.000đ, C 1.000.000đ, Th 510.000đ).

- Chiếu bạc "Chắn" ở tầng 02: 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ và 630.000đ; thu trên người các đối tượng 660.000đ (P 570.000đ, Nh 90.000đ).

Điều tra làm rõ: Khoảng 20 giờ ngày 24/8/2017, Đặng Văn N, Đặng Văn T1, Lê Xuân C, Nguyễn Duy H, và Nguyễn Văn Th đến nhà Đặng Văn T ngồi chơi uống nước. Sau, N, T1, C, H và Th rủ nhau đánh "Liêng" được thua bằng tiền, C nói với T

*"cho anh em chơi liêng một lúc";* thì T đồng ý và nói "*Mỗi cửa chơi anh em cho xin hai mươi nghìn nhé*", tất cả đồng ý. T lấy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở nhà đưa cho mọi người chơi tại phòng khách tầng một 04 cửa chơi gồm: C, Th, T1, N. Thể lệ chơi: Trước mỗi ván người chơi bỏ vào giữa chiếu 10.000đ và được chia 03 quân bài. Phương thức chơi: Bài to nhất là "Sáp" (03 cây cùng hàng, ví dụ: ba cây 2; sáp át là to nhất, sau đó lần lượt đến K, nhỏ nhất là 2); tiếp đến là "Liêng" (ba cây bài liên tiếp nhau); tiếp đến là "Ảnh" (ba cây bài đều có hình người: J,Q,Q,Q,K…); cuối cùng là cộng điểm, điểm chín là to nhất. Ai chia bài thì được "Tố" đầu tiên, cao nhất là 50.000đ, ai theo thì bỏ số tiền tương ứng, ai không theo thì úp bài vào nọc và sẽ bị mất lượt chơi cùng số tiền đã góp ban đầu. Sau khi tố song mà có người theo thì lật bài, ai to thì được tiền của ván đó, được chia bài và tố trước ván tiếp theo. H ngồi bên cạnh C, lấy bài của C để so với bài của Th để cược tiền bên ngoài với Th, số tiền cược gà ngoài tùy sự thỏa thuận giữa H và Th; còn T không tham gia chơi mà ngồi xem. Qúa trình chơi N, C, Th, T1 đã bỏ ra chiếu cho T 80.000đ. Đến 21 giờ cùng ngày, thì có Ngô Văn G, Đặng Văn P, Nguyễn Văn Q và Mai Văn Nh (đều ở cùng thôn VN) đến nhà T chơi rồi rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "Chắn". Nh nói với T: "*Anh T cho anh em đánh chắn một tý*?" thì T đồng ý và nói "*Mỗi ván ù anh em cho xin mười nghìn nhé*", tất cả đồng ý. T lấy bộ bài chắn 100 quân và 01 đĩa sứ có sẵn trong nhà mang lên tầng hai cho G, Q, P và Nh chơi rồi lại đi xuống xem đánh Liêng. Các đối tượng đánh "Chắn" theo thể lệ và phương thức: Bộ bài chắn 100 quân được chia làm 05 phần, mỗi người chơi được 19 quân, phần còn lại 23 quân làm nọc, người chia bài được 20 quân và được đánh trước. Ù xuông 20.000đ, dịch 10.000đ, bài ù khi đã tròn bài và có đủ từ sáu chắn chở lên (trừ trường hợp chờ ù bạch thủ thì bài có năm chắn lẻ một quân. Các cước ù được tính: ù tám đỏ (bài có tám quân đỏ) được 70.000đ; ù bạch định (bài toàn quân màu đen) được 60.000đ; người ra còn một số cước nữa như: Bạch thủ, tôm, lèo…, ai ù tám đỏ, bạch định, bạch thủ thì được gà mỗi cửa phải trả thêm 50.000đ (tiền gà), người ù phải bỏ 10.000đ ra chiếu cho chủ nhà gọi là tiền "Hồ phế". Các đối tường đã ù gà được 03 ván, bỏ ra chiếu 30.000đ.

Cả hai chiếu bạc đánh đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 73/CT –VKS ngày 30/10/2017 của VKSND huyện Ứng Hoà truy tố Đặng Văn T về tội "Gá bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Đặng Văn N, Đặng Văn T1, Lê Xuân C, Nguyễn Duy H và Nguyễn Văn Th về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên Toà, đại diện Viên kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

+ Áp dụng khoản hoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1

Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Duy H bằng thời gian tạm giam giữ, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

+ Áp dụng chung khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự đối với Đặng Văn N, Lê Xuân C, Nguyễn Duy Th và Đặng Văn T1, xử phạt: Đặng Văn N từ 10 đến 15 triệu đồng sung quĩ Nhà nước; Mỗi bị cáo Th, C, T1 từ 05 đến 10 triệu đồng sung quĩ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Đối với các bị cáo T và H kinh tế gia đình khó khăn nên miễn, các bị cáo còn lại bị phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu hủy bỏ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 14.470.000đ

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt (G và Nh) đều thừa nhận hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc, số tiền thu giữ dưới chiếu, trong người các đối tượng đánh "Chắn" và đều không có ý kiến, đề nghị gì khác;

Bị cáo N cho rằng không cố ý mang theo số tiền hơn bẩy triệu đồng trong người đi đánh bạc, mà đó là tiền công của anh em thợ đi làm cùng được chủ thanh toán thì bị cáo cầm hộ, do chưa trả họ nên vẫn mang theo người, khi bị bắt bị cáo không chứng minh được nên chấp nhận đấy là tiền dùng để đánh bạc.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qúa trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai tại CQĐT, biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Từ khoảng 20 giờ ngày 24/8/2017, tại phòng khách tầng một nhà Đặng Văn T ở thôn VN,xã VA,huyện UH, TP. Hà Nội các đối tượng Đặng Văn T1, Đặng Văn N, Lê Xuân C, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Duy H đều ở thôn VN, xã VA, huyện UH đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức "Liêng"; tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 13.180.000đ (Mười ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Theo yêu cầu của T trước khi chơi mỗi bị cáo trả T 20.000đ, qúa trình chơi các bị cáo đã xuống chiếu 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) để trả T.

**Khi đánh bạc và khi bị bắt các đối tượng đánh "Liêng" khai thừa nhận số tiền**

**đã và sẽ tham gia đánh bạc là 13.180.000đ, trong đó:**

Đặng Văn N có 7.300.000đ, khi bị bắt trong người còn 6.000.000đ;

Nguyễn Duy H có 3.000.000đ khi bị bắt trong người có 3.400.000đ;

Lê Xuân C có khoảng 1.300.000đ, khi bị bắt trong người còn 1.000.000đ;

Nguyễn Văn Th có 500.000đ, khi bị bắt trong người có 510.000;

Đặng Văn T1 có 150.000đ, khi bị bắt trong người không còn tiền;

Đến 21 giờ cùng ngày, tại phòng thờ tầng hai nhà T các đối tượng Ngô Văn G, Đặng Văn P, Nguyễn Văn Q, Mai Văn Nh đều ở thôn VN, xã VA, huyện UH cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức "Chắn"; tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.290.000đ. Theo yêu cầu của T mỗi ván ù gà, người ù phải trả T 10.000đ; qúa trình chơi các bị cáo đã xuống chiếu 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) để trả T.

**Khi đánh bạc và khi bị bắt các đối tượng đánh "Chắn" khai thừa nhận số tiền đã và sẽ tham gia đánh bạc là 1.290.000đ, trong đó:**

Đặng Văn P có 600.000đ, khi bị bắt trong người còn 570.000đ

Mai Văn Nh có 260.000đ, khi bị bắt trong người còn 90.000đ

Ngô Văn G có 250.000đ, để hết dưới chiếu, khi bị bắt không biết được thua;

Nguyễn Văn Q có 100.000đ, khi bị bắt bỏ chạy không cầm theo tiền;

[3] Hành vi đánh bạc của các đối tượng đã trực tiếp xâm hại đến nếp sống văn hóa mới, ảnh hưởng đến sản xuất kinh tế, là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, bạo lực gia đình và các tệ nạn xã hội khác, làm gia tăng tội phạm và gây mất ổn định xã hội ở địa phương. Với tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc và trong người các đối tượng đánh bạc tại hai chiếu bạc là 14.470.000đ (Mười bốn triệu bốn trăm bẩy mươi nghìn đồng). Căn cứ vào số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, số lượng người tham gia đánh bạc, số lượng chiếu bạc, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2010/ NQ – HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì chiếu bạc đánh "Liêng" gồm các đối tượng Đặng Văn T1, Đặng Văn N, Lê Xuân C, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Duy H đều phạm vào tội "Đánh bạc" qui định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Tại chiếu bạc đánh "Chắn" với số tiền tham gia đánh bạc ít (1.290.000đ), dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, các đối tượng đều có nhân thân tốt, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Ứng Hoà ra quyết định xử phạt hành chính các đối tượng này là phù hợp.

Đối với Đặng Văn T tuy không tham gia đánh bạc nhưng dùng nhà ở của mình làm địa điểm đánh bạc cho hai chiếu bạc, trực tiếp chuẩn bị công cụ phục vụ việc đánh bạc nhằm hưởng lợi bất chính sau khi đám bạc tan nên đã phạm vào tội "Gá bạc" qui định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Mặc đù các đối tượng đánh "Chắn"

không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng T vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Gá bạc" đối với chiếu bạc này.

Bởi vậy, cáo trạng của VKSND huyện Ứng Hoà truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản luật áp dụng như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] ***Xét tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy***:

Bị cáo T tuy không tham gia đánh bạc nhưng là người chuẩn bị công cụ, phương tiện cho các đối tượng đánh bạc, dùng nhà ở của mình làm địa điểm đánh bạc nhằm hưởng lợi bất chính từ 02 chiếu bạc. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2010/ NQ – HĐTP ngày 22/10/2010 nói trên thì hành vi "Gá bạc" của T thuộc trường hợp "với qui mô lớn", T là người giữ vai trò chính; tuy nhiên, xét quan hệ giữa bị cáo với các đối tượng tham gia đánh bạc đều là anh em, họ hàng hoặc bạn bè nên có phần nể nang và trên thực tế chưa được hưởng lợi gì.

[5] Hành vi "Gá bạc" và hành vi "Đánh bạc" của các đối tượng đánh bạc không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước nên có tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo tham gia đánh bạc đều nhằm mục đích sát phạt nhau bằng tiền nên đều có vai trò như nhau. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[6] ***Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo HĐXX thấy***: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; trừ bị cáo H và T, các bị cáo còn lại đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H phạm tội khi chưa được xóa án tích của bản án năm 2016 nên lần phạm tội này bị coi là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Trừ bị cáo H, các bị cáo còn lại trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú, làm việc ổn định rõ ràng, đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những căn cứ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Căn cứ tính chất, vai trò, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh bản thân và gia đình của từng bị cáo cũng như sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước. Khi quyết định hình phạt HĐXX xét thấy:

Bị cáo T phạm tội nghiêm trọng, lẽ ra phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định; tuy nhiên, xét thấy bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, tuy có hám lợi nhưng xuất phát từ việc nể nang và chưa được hưởng lợi gì; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia

đình khó khăn, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Trong số 05 bị cáo tham gia đánh bạc thì Nguyễn Duy H phạm tội khi chưa được xóa án tích, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội; tuy nhiên, xét việc bị cáo không tham gia chơi chính, hành vi tái phạm là khác loại, đã bị giam giữ một thời gian nên có thể xem xét mức hình phạt bằng thời gian tạm giam giữ. Đối với 04 bị cáo còn lại tham gia đánh bạc có tính chất như nhau, N tuy có số tiền lớn nhất nhưng không phải cố ý mang theo số tiền này đi đánh bạc nên chỉ cần áp dụng hình phạt qui định tại Điều 30 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: - 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa sứ là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ; số tiền 14.470.000đ thu giữ tại 02 chiếu bạc và trong người các đối tượng đánh bạc; trong đó có 1.290.000đ thu giữ dưới chiếu và trong người các đối tượng đánh "Chắn"; tuy các đối tượng này không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng đối với số tiền đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung sung quĩ Nhà nước.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Gá bạc"; các bị cáo Đặng Văn T1, Đặng Văn N, Lê Xuân C, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Duy H đều phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày T án. Giao bị cáo cho UBND xã VA, huyện UH, TP Hà Nội quản lý giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt Nguyễn Duy H 03 (ba) tháng 06 (sáu) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 8 năm 2017. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn N 11.000.000đ (mười một triệu đồng) sung quĩ Nhà Nước. Sau khi án có hiệu lực pháp luật bị cáo phải nộp số tiền phạt trên một lần.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Xuân C 6.000.000đ (sáu triệu đồng) sung quĩ Nhà Nước. Sau khi án có hiệu lực pháp luật bị cáo phải nộp số tiền phạt trên một lần.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Th 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quĩ Nhà Nước. Sau khi án có hiệu lực pháp luật bị cáo phải nộp số tiền phạt trên một lần.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đặng Văn T1 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quĩ Nhà Nước. Sau khi án có hiệu lực pháp luật bị cáo phải nộp số tiền phạt trên một lần.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 bộ bài chắn, 01 đĩa sứ; tịch thu sung quĩ Nhà nước 14.470.000đ (*Tiền, bài chắn, bài tú lơ khơ, đĩa sứ có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục THADS huyện* Ứng Hoà *ngày 08/11/2017 và giấy ủy nhiệm chi giữa Công an và Chi cục THADS tại kho bạc Nhà nước huyện* Ứng Hoà *ngày 07/11/2017).*

3.Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

***Nơi nhận:***
- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Kiến**